|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **TỈNH QUẢNG NAM**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10**  **THPT CHUYÊN, PTDTNT TỈNH**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **Môn thi: Ngữ văn (chuyên)**  **Thời gian: 150 phút** (*không kể thời gian giao đề*)  **Khóa thi ngày:** **06-08/6/2023** |

**I. Đọc hiểu (2,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện yêu cầu:**

***SỨC CỎ***

*Cỏ sống ở công viên*

*Ngày ngày, người chăm chút*

*Cỏ sống ở vệ đường*

*Mặc cho người giẫm đạp!*

*Cỏ sống ở ven đê*

*Gồng sức lên chống lụt!*

*Cũng là cỏ đấy thôi*

*Sống mỗi nơi mỗi khác.*

*Cỏ công viên tươi tốt*

*Có khi bị cắt bằng*

*Và nhổ đào tận gốc*

*Khi cỏ đã úa vàng!*

*Trọn đời cỏ không tiếc*

*Sức non tơ mỡ màu*

*Sống hết mình xanh biếc*

*Dẫu thế nào, nơi đâu…!*

(Phan Xuân Hạt, *Cái đẹp trong thơ kháng chiến* *Việt Nam,*

Vũ Huy Thông, NXB Giáo dục 2001, tr.317-318)

**Câu 1.** *(1,0 điểm)* Nêu những từ ngữ, hình ảnh gợi tả *sức cỏ* trong văn bản.

**Câu 2.** *(1,0 điểm)* Chỉ ra và nêu hiệu quả của biện pháp tu từ trong hai câu thơ sau:

*Cỏ sống ở ven đê*

*Gồng sức lên chống lụt!*

**II. Làm văn (8,0 điểm)**

**Câu 1.** *(3,0 điểm)* Nghị luận xã hội

Hãy viết một bài văn trình bày suy nghĩ của em về thông điệp được gửi gắm trong đoạn thơ sau:

*Trọn đời cỏ không tiếc*

*Sức non tơ mỡ màu*

*Sống hết mình xanh biếc*

*Dẫu thế nào, nơi đâu…!*

**Câu 2.** *(5,0 điểm)* Nghị luận văn học

Có ý kiến cho rằng: *Dù tác phẩm văn học viết về bất kì điều gì thì cũng phải truyền thổi đến con người niềm tin bát ngát vào sự sống.*

Bằng những cảm nhận về truyện ngắn *Lặng lẽ Sa Pa* của Nguyễn Thành Long và bài thơ *Ánh trăng* của Nguyễn Duy, hãy làm sáng tỏ ý kiến trên.

**---------- HẾT ----------**

*\* Thí sinh không được sử dụng tài liệu, cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.*

*\* Họ và tên thí sinh*: ………………………………….. *Số báo danh*: ……........

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **TỈNH QUẢNG NAM** | **KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10**  **THPT CHUYÊN, PTDTNT TỈNH**  **NĂM HỌC 2023 – 2024** |
| HDC CHÍNH THỨC  *(Hướng dẫn chấm có 03 trang)* | **HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN NGỮ VĂN (CHUYÊN)** |

**A. HƯỚNG DẪN CHUNG:**

- Giám khảo cần nắm bắt được nội dung trình bày của thí sinh để đánh giá một cách tổng quát bài làm, tránh đếm ý cho điểm. Cần chủ động và linh hoạt khi vận dụng *Hướng dẫn chấm* này.

- Tổ chấm thi nghiên cứu *Hướng dẫn chấm*, tổ chức thảo luận và thống nhất nội dung chấm cho mỗi câu. Đặc biệt trân trọng, khuyến khích những bài viết có cách nhìn nhận, giải quyết vấn đề nghị luận mới mẻ, sâu sắc, có sức thuyết phục; có cách trình bày sáng tạo, lập luận chặt chẽ; diễn đạt mạch lạc, giàu hình ảnh và cảm xúc.

- Việc chi tiết hóa nội dung và điểm thành phần nội dung trong các câu do tổ chấm thống nhất; song, không làm thay đổi mức điểm của thành phần, của câu và toàn bài. Điểm toàn bài là tổng điểm của các câu*,* không làm tròn số và tính lẻ đến 0,25.

**B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ:**

**I. Đọc hiểu văn bản (2,0 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung yêu cầu** | **Điểm** |
| **Câu 1.** Những từ ngữ, hình ảnh gợi tả *sức cỏ* trong văn bản: *Sống; Gồng sức lên chống lụt; tươi tốt; non tơ mỡ màu; xanh biếc…*  *- Học sinh trả lời được 4-5 từ ngữ, hình ảnh như đáp án: 1,0 điểm.*  *- Học sinh chỉ trả lời được 2- 3 từ ngữ, hình ảnh như đáp án: 0,5 - 0,75 điểm.*  *- Học sinh chỉ trả lời được 1 từ ngữ, hình ảnh như đáp án: 0,25 điểm.*  *- Học sinh không nêu được hoặc không trả lời: 0,0 điểm* | 1,0 |
| **Câu 2.**  - Biện pháp tu từ nhân hóa: cỏ “gồng sức lên chống lụt!”  - Hiệu quả:  + Làm cho hình ảnh cỏ trở nên gần gũi, tô đậm sức sống và sự gắn bó mật thiết của cỏ với con người.  + Tăng sức biểu cảm cho lời thơ.  *- Phần hiệu quả, học sinh trả lời tương đương như đáp án hoặc khác đáp án nhưng thuyết phục: 0,5 điểm; học sinh trả lời khác đáp án nhưng tương đối thuyết phục: 0.25 điểm, học sinh không trả lời được:0,0 điểm.* | 1,0 |

**II. Tạo lập văn bản (8,0 điểm)**

**Câu 1: NLXH (3,0 điểm):**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung yêu cầu** | **Điểm** |
| **I. Yêu cầu về kĩ năng**  - Thí sinh biết cách làm bài văn nghị luận xã hội, bài văn có bố cục hợp lí, đầy đủ.  - Bài văn có cách trình bày hợp lí, vận dụng linh hoạt các thao tác nghị luận; hệ thống luận điểm rõ ràng, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng thuyết phục, diễn đạt mạch lạc. Văn phong trong sáng, có hình ảnh, cảm xúc; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. | **0,5** |
| **II. Yêu cầu về nội dung**  - Thí sinh có thể nhìn nhận, lí giải vấn đề và thể hiện quan điểm khác nhau về vấn đề. Song, mọi sự nhìn nhận, lí giải, thể hiện quan điểm cá nhân phải bám sát yêu cầu của đề; phải phù hợp với các chuẩn mực văn hóa, đạo đức và quy định của pháp luật.  - Sau đây là một hướng tiếp cận vấn đề: | **2,5** |
| ***1. Giải thích***  - Hình ảnh cỏ được khắc họa trong các câu thơ: *Trọn đời cỏ không tiếc/ Sức non tơ mỡ màu/ Sống hết mình xanh biếc* gợi liên tưởng đến con người đã sống hết mình bằng tất cả sinh lực, nhiệt tình, tâm huyết.   * *Dẫu thế nào, nơi đâu…!:* Chính là những hoàn cảnh, cảnh ngộ khác nhau của đời sống.   *=>*Mượn hình ảnh cỏ, nhà thơ Phan Xuân Hạt đã đề cao thái độ sống hết mình, nhiệt huyết trong bất kì cảnh ngộ nào. | 0,5 |
| ***2. Bàn luận***  - Sống hết mình là thái độ sống tích cực, nhiệt tình hướng đến cuộc sống ý nghĩa. Quan niệm sống này xuất phát từ những nhận thức, tình cảm của con người về đời sống:  + Con người ý thức về sự ngắn ngủi, hữu hạn của cuộc đời trong dòng thời gian, giữa bao biến thiên của cuộc sống.  + Con người luôn có lòng yêu đời, ham sống, tha thiết với sự sống.   * Sống hết mình là phương cách để con người được sống trọn vẹn và vượt qua những giới hạn trong đời sống.   - Khi sống hết mình, con người sẽ xây dựng được một cuộc đời đầy ý nghĩa  + Được tận hưởng những vẻ đẹp, những niềm hạnh phúc trong cuộc đời.  + Được phát triển toàn diện năng lực, khẳng định giá trị bản thân, cống hiến cho đời.  + Được mọi người yêu mến, tạo cảm hứng tích cực cho mọi người.  - Lối sống tích cực có nhiều biểu hiện phong phú:  + Sống nhanh, sống nhiệt tình, sống tận dụng mọi thời gian và cơ hội.  + Sống chậm, sống sâu, hướng đến sự thanh thản, tự tại trong tâm hồn. | 1,5 |
| * Cần phân biệt sống hết mình với sống tham vọng; chỉ biết hưởng thụ; chỉ quan tâm đến mục tiêu, bất chấp tất cả để có kết quả như mong muốn.   - Để sống hết mình, mỗi người cần xác lập mục đích sống có ý nghĩa; trau dồi tri thức, bản lĩnh để lựa chọn một lối sống đúng đắn, phù hợp.  - Phê phán lối sống vô nghĩa, thiếu mục đích, thiếu sự nỗ lực phấn đấu. |
| ***3. Bài học nhận thức và hành động***  ***-***Nhận thức sâu sắc ý nghĩa của việc rèn luyện lối sống hết mình, có ý thức xác định lối sống tích cực, phù hợp.  -Sống hết mình phải luôn gắn với hành động thực tiễn có ý nghĩa, xây dựng cuộc đời. | 0,5 |

**Câu 2: NLVH (5,0 điểm):**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung yêu cầu** | **Điểm** |
| **I. Yêu cầu về kĩ năng**  - Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng để viết bài nghị luận văn học.  - Bài viết phải có bố cục hợp lí, hệ thống luận điểm rõ ràng, chặt chẽ; phần chứng minh vấn đề nghị luận đúng trọng tâm, thuyết phục.  - Vận dụng linh hoạt các thao tác nghị luận; diễn đạt mạch lạc; văn viết tự nhiên, giàu hình ảnh, cảm xúc; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. | **0,5** |
| **II. Yêu cầu về kiến thức**  - Thí sinh có thể kiến giải, trình bày, diễn đạt bài văn theo nhiều cách, song phải tập trung cảm nhận về vẻ đẹp của niềm tin vào cuộc sống được gửi gắm trong hai tác phẩm để hướng đến làm sáng tỏ nhận định nêu trong đề bài.  - Sau đây là một số ý cơ bản mang tính định hướng: | **4,5** |
| ***1. Giải thích***  - *Tác phẩm văn học viết về bất kì điều gì:* Tác phẩm văn học có thể đề cập đến mọi đề tài, mọi phương diện của đời sống.  *- Truyền thổi đến con người niềm tin bát ngát vào sự sống:* Tác phẩm văn học khơi dậy trong con người niềm tin sâu đậm vào cuộc đời và con người.  =>Ý kiến đề cập đến giá trị của văn học trong việc bồi đắp tâm hồn, tình cảm con người. | 0,5 |
| ***2. Cảm nhận hai tác phẩm và làm sáng tỏ ý kiến***  ***2.1. Làm sáng tỏ ở phương diện lí luận***  + Văn học nghệ thuật chân chính dù viết về đề tài nào cũng là sự phản chiếu đời sống qua cảm quan thẩm mỹ luôn hướng về cái đẹp, chứa đựng niềm tin vào cuộc đời của nhà văn kết tinh trong những tư tưởng nghệ thuật sâu sắc.  + Tư tưởng ấy hòa quyện trong một hình thức sáng tạo hấp dẫn tạo nên những rung cảm, lan tỏa đến người đọc, khơi dậy trong mỗi người niềm tin yêu đẹp đẽ vào cuộc đời. | 3,5 |
| ***2.2. Làm sáng tỏ nhận định ở hai tác phẩm***  *Học sinh cần trình bày được những cảm nhận sâu sắc về thái độ trân trọng những điều đẹp đẽ ở cuộc đời và con người trong hai tác phẩm và nêu được ý nghĩa bồi đắp niềm tin của những tư tưởng ấy đối với người đọc:*  2.2.1.Tác phẩm *Lặng lẽ Sa Pa* (Nguyễn Thành Long)  - Qua bức tranh lao động, tác giả gửi gắm thái độ trân trọng những điều đẹp đẽ trong đời:  + Nổi bật trong tác phẩm là vẻ đẹp của những người lao động thầm lặng góp sức cho đời:  • Họ chấp nhận những điều kiện sống và làm việc khó khăn, gian khổ.  • Họ gắn bó với công việc bằng tất cả sự tận tụy, đầy trách nhiệm.  • Họ có một tâm hồn trong sáng, cao đẹp, luôn yêu đời, yêu người, yêu lí tưởng.  + Những vẻ đẹp ấy được thể hiện qua nghệ thuật tạo tình huống; khắc họa nhân vật trực tiếp; lối dẫn truyện tự nhiên; ngôn ngữ biểu cảm, giàu chất thơ.  - Từ đó, tác phẩm giúp người đọc cảm nhận được vẻ đẹp cao quý của cuộc sống và con người lao động bình dị, bồi đắp thái độ nâng niu, trân quý, tin vào giá trị của lao động, tin vào tương lai. |
| 2.2.2.Tác phẩm *Ánh trăng* (Nguyễn Duy)  - Qua những khám phá về nhân sinh, tác giả bộc lộ niềm tin vào cuộc đời, con người:  + Bài thơ là dòng hồi tưởng chân thật của tác giả về những kỉ niệm với vầng trăng:  • Có những tình cảm gắn bó, yêu thương, có cả sự lãng quên, bội bạc.  • Đọng lại sau tất cả là ánh sáng của lương tri, của tình cảm thủy chung, tình nghĩa.  + Vẻ đẹp ấy của tình cảm con người được gợi tả qua sự hòa quyện giữa chất trữ tình và tự sự, hình ảnh, ngôn ngữ thơ giản dị mà cô đọng, giàu sức gợi mở.  - Từ đó, tác phẩm đã khám phá được những vẻ đẹp bí ẩn mà sâu sắc trong mỗi con người, khơi dậy trong ta niềm tin vào lòng thủy chung, vào những giá trị vĩnh hằng. |
| ***3. Đánh giá chung***  -  *Lặng lẽ Sa Pa* (Nguyễn Thành Long), *Ánh trăng* (Nguyễn Duy) là những tác phẩm hay, với sức hấp dẫn riêng, biểu hiện thành công vẻ đẹp của đời sống; khơi dậy trong tâm hồn người đọc niềm tin yêu, khát vọng hướng về những giá trị đích thực.  *-* Nhận định là sự khẳng định giá trị lớn lao của văn học trong việc nâng cao nhận thức, bồi dưỡng tâm hồn, nâng cao giá trị con người; có ý nghĩa lớn đối với quá trình sáng tác của nhà văn. | 0,5 |

**--- Hết---**